

Họ và tên học sinh:..... Lớp:.....

Số báo danh:.....

I. TRẮC NGHIỆM: 4,0 điểm

Chọn phương án trả lời đúng nhất cho các câu sau:

Câu 1. Dụng cụ nào sau đây dùng để đo thể tích của chất lỏng?

- A. Ống đong. B. Ống nghiệm. C. Lọ đựng hóa chất. D. Chén nung.

Câu 2. Xử lí hóa chất thừa sau khi dùng xong?

- A. Đổ ngược lại vào lọ hóa chất. B. Đổ ra ngoài thùng rác
C. Xử lí theo hướng dẫn giáo viên. D. Có thể mang về tự thí nghiệm tại nhà

Câu 3. Ampe kế dùng để làm gì?

- A. Đo hiệu điện thế B. Đo cường độ dòng điện
C. Đo chiều dòng điện D. Kiểm tra có điện hay không

Câu 4. Biến đổi nào là biến đổi hóa học trong các biến đổi dưới đây?

- A. Hòa tan đường vào nước thu được dung dịch nước đường.
B. Bẻ cong đinh sắt
C. Đốt cháy gas để đun nấu.
D. Cho bay hơi từ từ nước biển thu được muối ăn.

Câu 5. Dấu hiệu nhận biết có phản ứng hóa học xảy ra khi đốt cháy cây nến là

- A. có sự thay đổi hình dạng. B. có sự thay đổi màu sắc của chất.
C. tạo ra chất rắn không tan. D. Có sự tỏa nhiệt và phát sáng.

Câu 6. Trong sản xuất và đời sống, các phản ứng tỏa nhiệt **không** có ứng dụng nào trong các ứng dụng sau?

- A. Cung cấp năng lượng nhiệt cho ngành công nghiệp luyện kim.
B. Cung cấp năng lượng cho đun nấu, sưởi ấm, ...
C. Cung cấp năng lượng cho động cơ điện.
D. Cung cấp năng lượng cho phương tiện giao thông vận tải như xe máy, ô tô,...

Câu 7. Chọn khẳng định đúng trong các khẳng định sau?

- A. Trong một phản ứng tổng khối lượng sản phẩm bằng tổng khối lượng các chất tham gia phản ứng.
B. Trong một phản ứng tổng khối lượng sản phẩm nhỏ hơn tổng khối lượng các chất tham gia phản ứng.

C. Trong một phản ứng tổng khối lượng sản phẩm lớn hơn tổng khối lượng các chất tham gia phản ứng.

D. Trong một phản ứng tổng khối lượng sản phẩm nhỏ hơn hoặc bằng tổng khối lượng các chất tham gia phản ứng.

Câu 8. Khối lượng mol của phân tử sulfuric acid (H_2SO_4) là

- A. 98 amu B. 98g/mol C. 49 g/mol D. 49 amu.

Câu 9. Tỷ khối hơi của khí sulfur (IV) oxide (SO_2) đối với khí chlorine là

- A. 0,19 B. 1,1 C. 0,9 D. 1,8

Câu 10. Khối lượng riêng của dầu ăn vào khoảng 800kg/m^3 . Do đó, 2 lít dầu ăn sẽ có khối lượng khoảng

- A. 1,6kg. B. 16kg. C. 160kg. D. 1600kg.

Câu 11. Muốn đo khối lượng riêng của quả cầu bằng sắt người ta dùng những dụng cụ gì?

- A. Chỉ cần dùng một cái cân. B. Chỉ cần dùng một lực kế.
C. Cần dùng một cái cân và bình chia độ. D. Chỉ cần dùng một bình chia độ.

Câu 12. Công thức nào dưới đây tính khối lượng riêng của một chất theo khối lượng và thể tích?

- A. $d=10.D$. B. $d = m/V$ C. $D = m.V$. D. $D = m/V$.

Câu 13. Đơn vị đo khối lượng riêng là

- A. kg/m^3 . B. N/m^3 C. kg/m^2 D. N/m^2 .

Câu 14. Đơn vị nào **không** phải là đơn vị đo áp suất?

- A. Pa. B. atm.
C. amu. D. N/m^2 .

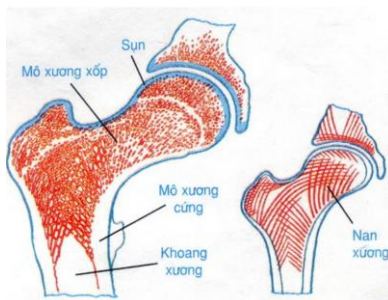
Câu 15. Cho các hệ cơ quan sau:

1. Hệ hô hấp. 2. Hệ sinh dục. 3. Hệ nội tiết.
4. Hệ tiêu hóa. 5. Hệ thần kinh. 6. Hệ vận động.

Hệ cơ quan nào có vai trò điều khiển và điều hòa hoạt động của các hệ cơ quan khác trong cơ thể?

- A. 1, 2, 3 B. 3, 5 C. 1, 3, 5, 6 D. 2, 4, 6

Câu 16. Trong xương đùi, vai trò phân tán lực tác động thuộc về thành phần nào dưới đây?



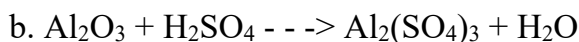
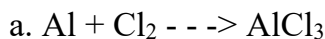
- A. Mô xương cứng. B. Mô xương xốp.
C. Sụn bọc đầu xương. D. Tủy xương.

II. TỰ LUẬN: 6,0 điểm

Câu 17. (0,5 điểm) Hãy chỉ ra giai đoạn nào là biến đổi vật lí, giai đoạn nào là biến đổi hóa học trong quá trình nung đá vôi dưới đây?

Đập nhỏ đá vôi xếp vào lò nung. Nung ở nhiệt độ 1000°C thu được vôi sống.

Câu 18. (0,5 điểm) Cho các sơ đồ phản ứng sau:



Lập phương trình hóa học của các phản ứng trên.

Câu 19. (1,0 điểm)

a. Tính khối lượng của 0,5 mol Fe

b. Tính số mol của 2,8 gam Mg.

c. Tính số mol của 12,395 lít khí chlorine ở đkc

d. Tính thể tích của 1,5 mol khí oxygen ở đkc.

Câu 20. (1,0 điểm) Đốt cháy hoàn toàn 5,4 gam nhôm trong bình khí oxygen dư thu được m gam Al_2O_3 .

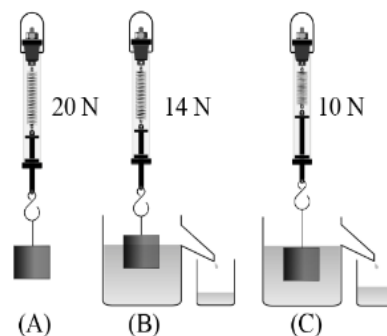
a. Viết phương trình hóa học của phản ứng xảy ra.

b. Tính giá trị của m

Câu 21. (0,5 điểm) Móc quả nặng vào lực kế, treo ngoài không khí thì số chỉ của lực kế là 20N (hình A); Nhúng quả nặng vào bình tràn hình (B), thì số chỉ của lực kế là 14N. Nếu nhúng chìm hoàn toàn quả nặng trong bình tràn thì số chỉ của lực kế là 10 N hình (C).

a. Em hãy giải thích vì sao số chỉ lực kế giảm đi khi nhúng quả nặng vào nước;

b. Xác định độ lớn lực đẩy Ac-si-met ở trường hợp (B)



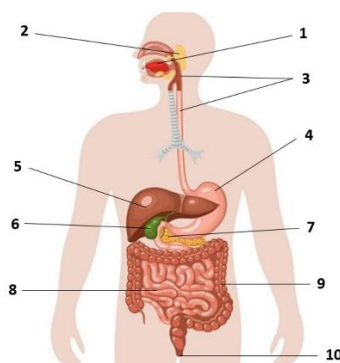
Câu 22. (1,0 điểm) Trong các trường hợp sau, trường hợp nào làm tăng áp suất, trường hợp nào làm giảm áp suất. Giải thích cách làm đó khi đó.

a. Móng nhà phải xây rộng bản hơn tường nhà

b. Phần lưỡi dao thường được mài mỏng, sắc.

Câu 23. (0,5 điểm) Cho biết sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của xương đùi?

Câu 24. (1,0 điểm) Dựa vào hình ảnh dưới đây, hãy chú thích các cơ quan ở hệ tiêu hóa.



Hết